

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BẮC GIANG  
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2022/HNGĐ-ST  
Ngày 17 tháng 5 năm 2022  
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Triệu Thị Luyện

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Vượng
2. Ông Nguyễn Văn Bằng.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Mỹ Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang tham gia phiên tòa:**  
Bà Cao Thị Cẩm Vân - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang.

Trong ngày 17/5/2022, tại trụ sở TAND thành phố Bắc Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 75/2022/TLST-HNGĐ ngày 17/3/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 04/5/2022 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Chị Ngô Thu H, sinh năm 1985 (có đơn đề nghị vắng mặt)

Nơi ĐKKHKT: Số 386, đường Nguyễn Công H, phường Tr, thành phố B, tỉnh G.

Tạm trú: Số nhà 386, đường Nguyễn Công H, phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

*Bị đơn:* Anh Hoàng Minh Ch, sinh năm 1984 (đề nghị xét xử vắng mặt)

Nơi ĐKKHKT: Số nhà 17, ngõ 79, đường N, phường T, thành phố B, tỉnh G.

Tại thời điểm Tòa án thụ lý, xét xử vụ án, anh Hoàng Minh Ch đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện, quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn là chị trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Ngày 02/3/2007, chị kết hôn cùng anh Hoàng Minh Ch, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, thành phố B, tỉnh G. Vợ chồng chung sống được 15 năm thì trong 5 năm gần đây đã phát sinh nhiều mâu thuẫn. do quá trình chung sống vợ chồng

xảy ra rất nhiều xung đột về tình cảm và tiền bạc. Anh Ch hay đi ra ngoài, ít khi về nhà và có quan hệ tình cảm với cô gái khác và đã có con riêng. Chị đã nhiều lần tạo cơ hội cho Anh Ch thay đổi nhưng không thu được kết quả, Anh Ch vẫn vi phạm pháp luật phải đi tù làm ảnh hưởng đến con cái. Từ tháng 4/2021 đến nay vợ chồng đã sống ly thân do Anh Ch ta ngoài xã hội vay tiền chiếm đoạt tài sản của người khác hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang. Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn do Anh Ch đã ngoại tình và có con riêng, Anh Ch ham chơi không để ý gì đến gia đình. Bạn bè, người thân đã khuyên bảo hai vợ chồng, động viên chị rút đơn để vợ chồng cùng tiếp tục chung sống nhưng chị không chấp nhận được vì chị không còn tình cảm với anh Ch, chị và Anh Ch không thể tiếp tục chung sống được nữa. Chị đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Ch.

Về con chung: Chị và Anh Ch có hai con chung là Hoàng Minh C, sinh 15/8/2009 và Hoàng Gia P, sinh 17/5/2011, hiện hai con chung đang do chị trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Khi ly hôn, chị đề nghị được quyền nuôi hai con chung, không yêu cầu Anh Ch cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nghĩa vụ chung về tài sản: Vợ chồng không có công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Tại Biên bản lấy lời khai ngày 26/4/2022, bị đơn là anh Hoàng Minh Ch trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị H kết hôn ngày 02/3/2007. Trước khi kết hôn được tự nguyện tìm hiểu, được gia đình hai bên tổ chức cưới hỏi theo phong tục địa phương và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, thành phố B, tỉnh G. Việc chị H trình bày vợ chồng chung sống được 15 năm, 5 năm gần đây phát sinh mâu thuẫn về tình cảm và tiền bạc, việc anh ngoại tình có con riêng ở ngoài là đúng. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 4 năm 2021, đến tháng 12/2021 thì anh bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang. Anh xác định vợ chồng không có mâu thuẫn gì nên nay chị H đề nghị ly hôn anh không đồng ý vì anh muốn các con chung có đủ cả bố mẹ, anh vẫn còn tình cảm với chị H. Trường hợp chị H vẫn cương quyết ly hôn, anh đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là Hoàng Minh C, sinh 15/8/2009 và Hoàng Gia P, sinh 17/5/2011. Trường hợp vợ chồng phải ly hôn, chị H có nguyện vọng được nuôi cả hai con chung thì anh đồng ý, anh sẽ có trách nhiệm riêng với con sau.

Về tài sản chung, công nợ chung: Vợ chồng không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Tại biên bản lấy lời khai ngày 31/3/2022, cháu Hoàng Minh C, cháu Ngô Gia P là con chung của chị H, Anh Ch trình bày: Các cháu mong muốn được ở*

cùng với mẹ.

*Tại biên bản làm việc ngày 04/5/2022, bà Nguyễn Thị Cảnh là mẹ đẻ anh Hoàng Minh Ch cùng cấp:*

Khi mới cưới, Anh Ch chị H có chung sống với bà một thời gian, sau đó bà cho vợ chồng ra ở riêng. Quá trình chung sống với bà vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn, tuy nhiên chỉ là những mâu thuẫn nhỏ nhất hàng ngày.

*Tại biên bản làm việc ngày 04/5/2022, chính quyền địa phương nơi anh Ch, chị H sinh sống cùng cấp:* Thời gian chị H và Anh Ch chung sống có xảy ra mâu thuẫn vợ chồng, tuy nhiên mâu thuẫn cụ thể thế nào thì địa phương không nắm được.

*Tại phiên tòa:*

Chị H, Anh Ch vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và các đương sự, phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Trong quá trình thụ lý, giải quyết và xét xử, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án:

+ Chị H được ly hôn anh Hoàng Minh Ch.

+ Về nuôi con chung: Giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Hoàng Minh C, sinh 15/8/2009 và Hoàng Gia P, sinh 17/5/2011. Sau khi ly hôn, Anh Ch có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

+ Về án phí: Chị phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228; Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục vắng mặt đối với nguyên đơn, bị đơn.

[2] Về yêu cầu ly hôn của nguyên đơn:

[2.1] Chị H và anh Hoàng Minh Ch kết hôn năm 2007 trên cơ sở tự nguyện, tổ chức kết hôn theo phong tục tập quán địa phương, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, thành phố B, tỉnh G, được UBND phường Trần Nguyên Hãn cấp giấy chứng nhận kết hôn nên là hôn nhân hợp pháp. Quá trình tham gia tố tụng, chị H trình bày do vợ chồng mâu thuẫn về tiền bạc và tình cảm, Anh Ch có quan hệ ngoại tình với người khác và đã có con riêng, Anh Ch ham chơi, không quan tâm đến gia đình, vi phạm pháp luật phải đi tù làm ảnh hưởng đến việc nuôi dạy con cái nên vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 4/2021

đến nay. Theo cung cấp của chính quyền địa phương nơi chị H, Anh Ch sinh sống thì anh Ch, chị H có xảy ra mâu thuẫn.

[2.2] Anh Ch không đồng ý ly hôn vì cho rằng vẫn còn tình cảm với chị H, muốn con chung có đủ cả bố mẹ, vợ chồng không có mâu thuẫn. Tuy nhiên, tại Biên bản lấy lời khai ngày 26/4/2022 Anh Ch thừa nhận việc chị H trình bày về mâu thuẫn vợ chồng là đúng. Tòa án đã hòa giải nhưng chị H cương quyết ly hôn và đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải vì chị H không còn tình cảm với anh Ch.

[2.3] Xét thấy, quan hệ hôn nhân giữa chị H, Anh Ch đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình để chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H.

[3] Về nuôi con chung: Chị H, Anh Ch có hai con chung hiện đang do chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Ch hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang nên không đủ điều kiện trực tiếp chăm sóc, nuôi con. Anh Ch đồng ý để chị H tiếp tục nuôi hai con chung. Điều này phù hợp với nguyện vọng của các con chung, phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình nên cần chấp nhận.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[5] Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX xem xét.

[6] Về nghĩa vụ chung về tài sản: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí: Chị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 56; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228; Điều 238; Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Xử:**

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị H được ly hôn anh Hoàng Minh Ch.
2. Về nuôi con chung: Giao cho chị Ngô Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Hoàng Minh C, sinh 15/8/2009 và Hoàng Gia

P, sinh 17/5/2011. Sau khi ly hôn, Anh Ch có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Ngô Thi H phải chịu 300.000đ (bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang theo biên lai số 0001423 ngày 15/3/2022. Xác nhận chị H đã nộp xong tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND Tp Bắc Giang;
- CCTHADS Tp Bắc Giang;
- UBND phường T, tp B;
- Các đương sự.
- Lưu HS vụ án; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Triệu Thị Luyện**